

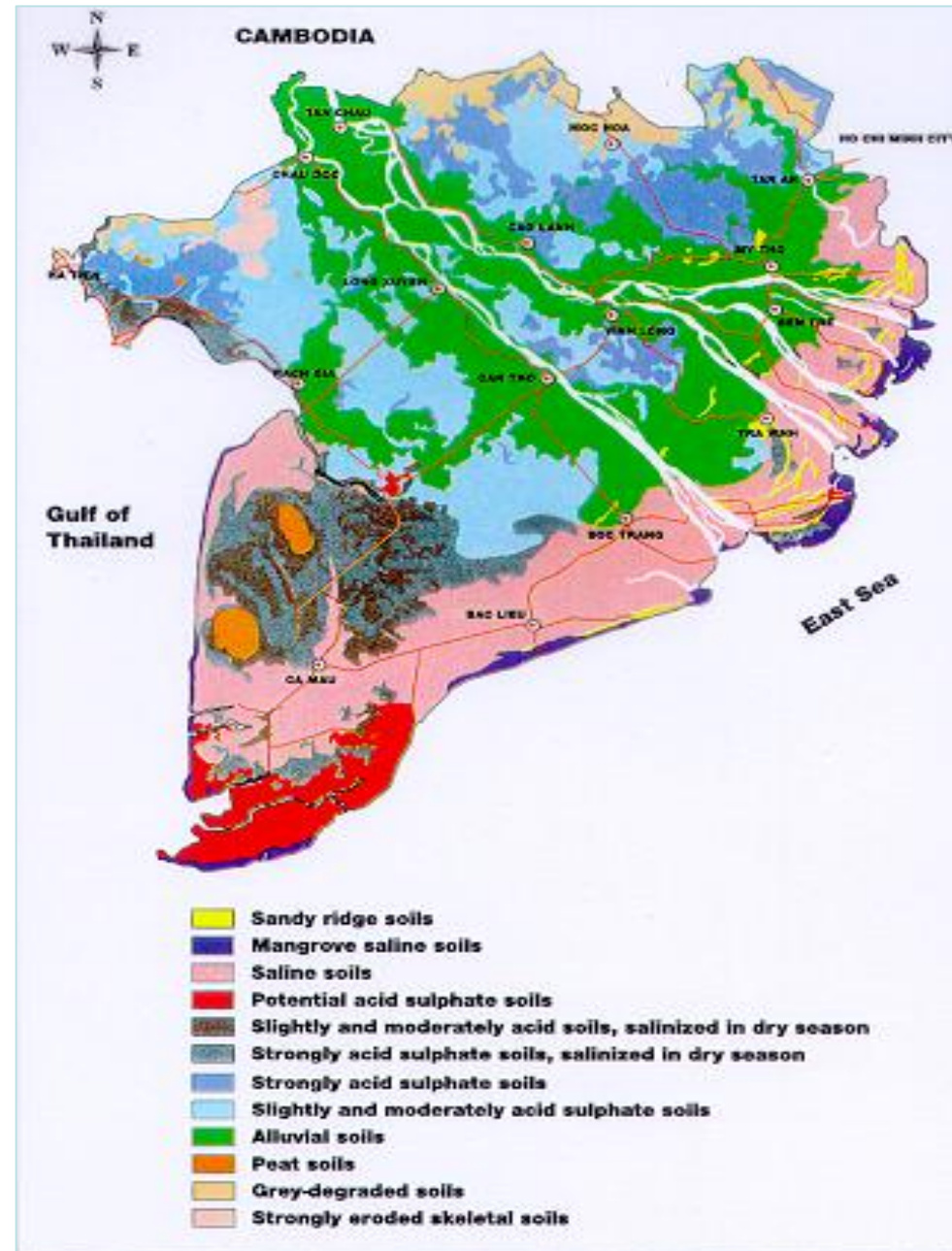
BÁO CÁO ĐỢT THỰC TẬP TẠI CẦN THƠ

Lớp cao học trồng trọt Lâm Đồng,
nhóm 2

1. Mô hình VACB
2. Mô hình Dừa – Ca Cao
3. Mô hình ngò gai
4. Đợt học tại Trung tâm NC Cần Thơ
5. Đợt học tại Tiền Giang

Yếu tố tự nhiên xác định HTCT (4)

- ĐBSCL là vùng đồng bằng phẳng và thấp, được hình thành thông qua sự bồi lắng phù sa. Các loại đất chính:
- đất phù sa: 1.1Mha
- đất phèn: 1.6Mha;
- đất mặn: 1.08Mha;
- còn lại là đất núi và đất than bùn



Mô hình VACB

- Tổng diện tích của Nông hộ: 5.000m²
- Bao gồm:
 - + Vườn cây ăn trái với nhiều chủng loại
 - + Ao nuôi cá
 - + Chuồng nuôi heo
 - + Hệ thống Biogas





Nhận xét của hệ thống VACB

- Đa dạng của hệ thống, bền vững và sử dụng hiệu quả tài nguyên hộ
- Sử dụng lao động gia đình
- Đòi hỏi kỹ thuật và quản lý.



Đánh giá mô hình

- Năng suất: TB
- Tính ổn định: TB
- Tính bền vững: cao
- Tính công bằng: cao

Đây là hệ thống nông nghiệp bền vững, nó thể hiện rõ một hệ thống canh tác và có tác động lẫn nhau.

Tuy nhiên mức thu nhập hàng năm



Mô hình Dừa – Ca Cao



Đánh giá mô hình

- Đây là hệ thống tương đối bền vững.
- Tính công bằng thấp
- Sản xuất còn manh mún, nhỏ lẻ
- Ít sử dụng lao động
- Chi phí đầu tư thấp
- Chưa áp dụng KHKT



MÔ HÌNH NGÒ GAI



ĐÁNH GIÁ CHUNG

Ưu điểm:

- Hệ thống canh tác đặc trưng, áp dụng trong quy mô trang trại hộ gia đình
- Sử dụng lao động hộ gia đình
- Tiếp cận tiến bộ khoa học kỹ thuật, chuyển đổi cơ cấu cây trồng (từ cam sang dâu Hạ châu..)
- Có kinh nghiệm, đam mê công việc.
- Mô hình khuyến cáo nhân rộng tại địa phương.

ĐÁNH GIÁ CHUNG

Hạn chế:

- Hệ thống có sự tác động của nhiều thành phần
- Bố trí cây trồng chưa hợp lý (chúng loại cây trồng nhiều, năng suất thấp...)
- Cần có liên kết giữa các hộ để đảm bảo sản phẩm khi sản xuất đảm bảo cung cấp cho thị trường và đa dạng chủng loại

ĐÁNH GIÁ CHUNG

Giải pháp:

- Bố trí cây trồng phù hợp
- Quy hoạch sản xuất hợp lý (VACB...)
- Thị trường tiêu thụ sản phẩm, đặc biệt là cây ăn trái
- Đầu tư cơ sở hạ tầng
- Liên kết các hộ sản xuất